

Số: 3271 /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Thần Khê,
tỉnh Hưng Yên đến năm 2050**

Mã số thông tin quy hoạch: 332612005014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 475/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 35/2026/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Quy định phân công, phân cấp tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, tổ chức quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn; quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Thần Khê tại Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 14/10/2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số 881/BC-SXD ngày 05/10/2026 của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên đến năm 2050 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

a) Phạm vi: Toàn bộ địa giới hành chính xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên.

b) Ranh giới cụ thể:

- Phía Bắc: Giáp xã Diên Hà và xã Nguyễn Du;

- Phía Nam: Giáp xã Tiên Hưng;

- Phía Đông: Giáp xã Bắc Tiên Hưng;

- Phía Tây: Giáp xã Hưng Hà.

c) Quy mô dân số: Hiện trạng 29.648 người; dự báo đến năm 2050 khoảng 37.092 người.

d) Quy mô diện tích: Khoảng 2.039 ha (20,39 km²).

đ) Thời hạn quy hoạch: Đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu của quy hoạch

- Quan điểm: Cụ thể hóa điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 và các quy hoạch chuyên ngành có liên quan; tổ chức không gian phát triển hợp lý, gắn với liên kết vùng, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và sử dụng hiệu quả quỹ đất.

- Mục tiêu phát triển: Xây dựng xã Thần Khê theo hướng nông thôn mới hiện đại, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ; định hướng tổ chức không gian kiến trúc, các khu chức năng, khu dân cư và quỹ đất sản xuất nông nghiệp phù hợp yêu cầu phát triển bền vững. Tăng cường quản lý đất đai, quản lý xây dựng nông thôn; tạo cơ sở pháp lý để triển khai quy hoạch chi tiết, thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội.

3. Tính chất, vai trò, chức năng của khu vực lập quy hoạch:

- Tính chất: Xã Thần Khê là đơn vị hành chính nông thôn, được định hướng phát triển với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Vai trò: Là khu vực nông thôn ngoại vi của các đô thị Hưng Hà, Đông Hưng và Quỳnh Phụ, có vai trò kết nối, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giao thương và không gian đô thị - nông thôn; đồng thời bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa và du lịch địa phương.

- Chức năng: Là trung tâm hành chính - chính trị của xã; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, khu dân cư mới và du lịch văn hóa gắn với các di tích lịch sử, lễ hội truyền thống địa phương; cung cấp các dịch vụ giáo dục, y tế và văn hóa phục vụ người dân.

4. Sơ bộ dự báo phát triển

- Quy mô dân số: Hiện trạng 29.648 người; dự báo đến năm 2050 khoảng 37.092 người.

- Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, môi trường được xác định cụ thể trong quá trình lập đồ án quy hoạch, bảo đảm phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, đặc điểm và yêu cầu phát triển của địa phương.

5. Các yêu cầu cần nghiên cứu đối với các nội dung quy hoạch

- Nghiên cứu, đánh giá hiện trạng, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; các chương trình, dự án đầu tư và việc thực hiện các quy hoạch có liên quan; xác định tiềm năng, lợi thế và những vấn đề cần giải quyết trong quá trình lập quy hoạch.

- Xác định yêu cầu, mục tiêu, tính chất, vai trò và các định hướng chủ yếu làm cơ sở lập đồ án quy hoạch chung; nghiên cứu, đề xuất các yêu cầu về tổ chức không gian, sử dụng đất, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan, bảo tồn và phát huy giá trị di sản; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và các yêu cầu khác có liên quan.

- Nghiên cứu yêu cầu về liên kết vùng, kết nối với hệ thống đô thị và khu vực nông thôn lân cận; xác định các khu vực cần tập trung nghiên cứu, các chương trình, dự án có tính chất động lực và các yêu cầu về quản lý, phát triển đô thị và nông thôn làm cơ sở lập đồ án quy hoạch chung theo quy định.

6. Các yêu cầu về hồ sơ, sản phẩm quy hoạch và việc lấy ý kiến:

- Hồ sơ, sản phẩm quy hoạch thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 16/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng và các quy định có liên quan.

- Số lượng hồ sơ: 07 bộ hồ sơ hoàn thành, đóng dấu xác nhận của cơ quan thẩm định.

- Việc lấy ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, chuyên gia và cộng đồng dân cư có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn; tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ trước khi trình thẩm định, phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng.

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã Thần Khê.

- Đơn vị tư vấn lập quy hoạch: Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

- Thời gian hoàn thành lập quy hoạch: Không quá 09 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Thần Khê, Diên Hà, Nguyễn Du, Tiên Hưng, Bắc Tiên Hưng, Hưng Hà và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Văn Hoàn